TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 214/2018/QĐST-HNGĐ	*Đô Lương, ngày 19 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 191/2018/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đặng Văn S - sinh năm 1978

Địa chỉ: Xóm 8 (HB), xã HS, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: Chị Đoàn Thị N - sinh năm 1981

Địa chỉ: Xóm 8 (HB), xã HS, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Văn S và chị Đoàn Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Đặng Văn N, sinh ngày 23/9/2007 cho chị Đoàn Thị N trực tiếp nuôi. Anh Đặng Văn S cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng mỗi con chung 1.000.000 (Một triệu) đồng kể từ tháng 11 năm 2018 cho đến khi con chung trưởng thành.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên phải thi hành án chưa thi hành án xong thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Anh S có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu anh S lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của anh S.

Chị N cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh S trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Đặng Văn S chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004183 ngày 06 tháng 9 năm 2018 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương phát hành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6; 7; 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- UBND xã ĐH, huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Thị Hồng Thể